

Bản án số: 49/2017/HSST
Ngày 08/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Dũng Mạnh.
2. Bà La Thị Thanh Thảo.

Thư ký phiên toà: Ông Nghiêm Mạnh Hùng - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 12 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Chu Văn T - Giới tính: Nam.

Sinh ngày 24/5/1987, tại huyện V, tỉnh L.

ĐKKHKT: Thị trấn K, huyện V, tỉnh L.

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 08/12.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Con ông: Chu Văn N, sinh năm 1961 (đã chết năm 2015). Con bà: Hoàng Thị V, sinh năm 1960, hiện trú tại: Thị trấn K, huyện V, tỉnh L.

Gia đình có 04 anh, em bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, bị tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến nay tại Công an huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai - Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo Chu Văn T, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 25/10/2017 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực ven đường tỉnh lộ 151 thuộc xã V, huyện V có đối tượng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Văn Bản đã triển khai lực lượng tiến hành kiểm tra đã phát hiện và yêu cầu Chu Văn T - sinh năm 1987, trú tại thị trấn K, huyện V - có đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật thì giao nộp. Chu Văn T đã tự giác lấy từ túi áo bên trái đang mặc ra giao nộp 04 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục (T khai là ma túy). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Chu Văn T không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy Chu Văn T khai: Khoảng 10 giờ ngày 25/10/2017, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi tại khu vực chợ xã P, huyện B được 04 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 400.000đ để sử dụng cho bản thân. Trên đường về, T xuống xã V, huyện V để sử dụng ma túy, khi chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Văn Bàn kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 213/GĐMT ngày 27/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,33 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Chu Văn T là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại bản cáo trạng số: 49/KSĐT ngày 14/11/2017 của Viện kiểm sát huyện Văn Bàn, truy tố bị cáo Chu Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, đề xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố Chu Văn T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 ; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Chu Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,25 gam Heroine còn lại sau giám định đã thu giữ của Chu Văn T.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chu Văn T khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 25/10/2017, bị cáo từ nhà ra xã P, huyện B gặp và mua của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi tại khu vực chợ xã P 04 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 400.000đ để sử dụng cho bản thân. Trên đường về bị cáo xuống xã V, huyện V để sử dụng ma túy, khi chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Văn Bàn kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo đã tự giác lấy từ túi áo bên trái đang mặc ra giao nộp 04 gói ma túy vừa mua. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Chu Văn T không phát hiện, thu giữ gì.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Chu Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; quy định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, T hiện quy định có lợi cho người phạm tội. Theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự

sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”, nhưng tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định: Tàng trữ trái phép chất ma túy “Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Nên cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo Chu Văn T như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Là người khỏe mạnh nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà đua đòi dẫn đến nghiện ma túy và tàng trữ trái phép ma túy để phục vụ nhu cầu cho bản thân. Mặc dù ngày 30/6/2011 đã bị Ủy ban nhân dân huyện V quyết định bắt buộc điều trị nghiện chất ma túy tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội tỉnh L nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Nên xét cần có một hình phạt thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Xong tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: 0,33 gam Heroine thu giữ của Chu Văn T cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định trích mẫu 0,08 gam để giám định, số ma túy còn lại là 0,25 gam cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông mà T khai đã bán ma túy cho T ngày 25/10/2017, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Chu Văn T, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 ; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Chu Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2017 ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,25 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của Chu Văn T đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Chu Văn T có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 25 tháng 10 năm 2017 tại xã V, huyện V, tỉnh L.” Mặt sau có 03 chữ ký của người

tham gia niêm phong và 04 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm kết thúc hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày 08/12/2017.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND huyện(02);
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS(03);
- Lưu HS, VP(03).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái